TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 30/2020/HSST
Ngày: 16-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

Các hội thẩm nhân dân: **Ông Đào Xuân Nhi; ông Trịnh Văn Thành**

- Thư ký phiên tòa: **Ông Hoàng Hữu Bình** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: **Ông Quản Văn Thanh**– Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2019/HSST ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc A**, Tên gọi khác: Tý Hon, sinh năm 1996; Tại: Bình Phước; Hộ khẩu thường trú cũng như chổ ở: Tổ 4, ấp TT 1, xã TL , huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Trọng B, sinh năm 1969 và bà Trần Thị Bích C, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 09 tháng 3 năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước ra Quyết E áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục - lao động xã hội tỉnh Bình Phước, đến ngày 27 tháng 7 năm 2018 thì chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2019 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại*: anh Nguyễn Văn D**, SN: 1976; HKTT: Ấp 7, xã TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình phước (vắng mặt có lý do)

***Những người làm chứng*:**

1. Anh Phạm Văn Đ, SN:1997; HKTT: Khu phố PC, phường TP, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình phước (vắng mặt không có lý do)

2. Anh Lâm Bá E, SN:1980; HKTT: Khu phố 2, phường TĐ, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình phước (vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07 tháng 10 năm 2019 Trần Ngọc A, đón xe khách từ xã TL, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đến thành phố Đồng Xoài và gọi điện cho đối tượng tên Lâm (chưa rõ lai lịch). Khoảng 15 phút sau thì gặp được Lâm, sau đó Lâm điều khiển xe mô tô hiệu wave RXS màu đen xanh (chưa rõ biển số) đến chở A đi chơi lòng vòng thành phố Đồng Xoài. Khoảng 19 giờ cùng ngày A và Lâm đang uống nước tại quán không tên thuộc khu phố 1, phường TT, thành phố Đồng Xoài thì A đưa cho Lâm số tiền 200.000 đồng để mua ma túy cùng nhau sử dụng. Lâm cầm tiền đi khoảng 15 phút thì quay về mang ra 01 gói ma túy rồi cả hai cùng sử dụng hết. Sau khi sử dụng xong Lâm rủ A đi trộm cắp tài sản, Lâm lấy ra một bộ dụng cụ bẻ khóa xe mô tô đưa cho A nói tìm xe mô tô nào để sơ hở thì lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài thì A đồng ý. Khoảng 21 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi đến khu vực ấp 7, xã TT, thành phố Đồng Xoài, thì Lâm nhìn thấy nhà ông Bùi Xuân Lợi, cổng ra vào không khóa, không có đèn chiếu sáng, có để xe mô tô biển số; 93N4- 3278 của anh Nguyễn Văn D không có người trông coi, Lâm ngồi ngoài cảnh giới còn A dùng dụng cụ tự chế bẻ ổ khóa xe, rồi dắt xe ra khỏi cổng đề nổ máy chạy theo Lâm vào con đường liên ấp vào ấp BC xã TT đi được khoảng 05 km thì Lâm kêu A dừng lại, Lâm vào bụi cây gần đó lấy ra một biển số; 93C1- 201.08 (biển số giả) thay vào biển số: 93N4- 3278 của chiếc xe Suris vừa trộm được, Biển số xe 93N4- 3278 sau khi tháo ra Lâm kẹp ở gác ba ga xe Lâm và nói với A chạy xe về hướng huyện Phú Riềng tìm nơi tiêu thụ, còn không bán được thì sáng ngày 08 tháng 10 năm 2019 chạy lên cây số 17 thuộc huyện Đồng Phú gặp Lâm tìm nơi tiêu thụ, khi A điều khiển xe đến khu vực khu phố XĐ, phường TT, thành phố Đồng Xoài thì bị Công an thành phố Đồng Xoài kiểm tra hành chính bắt khẩn cấp cùng tang vật.

Tại Bản kết luận E giá tài sản trong tố tụng hình sự số 152 ngày 14 tháng 10 năm 2019 E giá 01 xe mô tô biển số; 93C1- 3278 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen - đỏ đã qua sử dụng trị giá 6.850.000 đồng.

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sư: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tang vật thu giữ : 01 thanh kim loại có kích thước 6,5cm; 01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp; 01 thanh kim loại có kích thước 7,5cm; 01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 đầu có chiều dài được quấn băng keo, 01 đầu dài 6,5cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm; 01 điện thoại hiệu HOTWAV màu đen viền xanh.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại cho anh Nguyễn Văn D xe mô tô biển số 93N4- 3278.

Trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Văn D nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các các bị cáo Trần Ngọc A về tội "*trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc A từ 9-12 tháng tù.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN E CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Đồng Xoài, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ nội dung phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 02 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố các bị cáo.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp; kết luận của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài nên ngày 07 tháng 10 năm 2019 Trần Ngọc A thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 01 mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 93N4- 3278 trị giá 6.850.000 đồng của anh Nguyễn Văn D, tại ấp 7, xã TT, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Do vậy, hành vi của các bị cáo A đã phạm tội "*trộm cắp tài sản*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng do bị cáo nghe theo lời xúi dục của đối tượng tên Lâm (chưa rõ nhân thân, lai lịch), đồng thời để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân, nên khi phát hiện sơ hở trong việc quản lý tài sản của người bị hại , bị cáo đã thực hiện việc trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 93N4- 3278 trị giá 6.850.000 đồng của anh D. Xét tính chất, mức độ do hành vi và hậu quả mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo về tội "*trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi đã trả lại cho bị hại; Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 16 tháng 10 năm 2019 Công an thành phố Đồng Xoài ra Quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo A với số tiền 750.000 đồng theo Nghị định 167 năm 2013 của Chính Phủ nên HĐXX không xem xét xử lý.

[7] Đối với đối tượng tên Lâm là người rũ rê, đồng thời là người đưa công cụ cho bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đang tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Ngày 15 tháng 11 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã ra Quyết định xử lý vật chứng đã trả lại cho anh Nguyễn Văn D xe mô tô biển số 93N4- 3278. Đồng thời, anh D cũng không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét xử lý.

01 thanh kim loại có kích thước 6,5cm; 01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp; 01 thanh kim loại có kích thước 7,5cm; 01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp; 01 thanh kim loại hình chữ L; 01 đầu có chiều dài được quấn băng keo, 01 đầu dài 6,5cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm; là công cụ, phương tiện mà bị cáo dùng để thực hiện tội phạm. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại hiệu HOTWAV màu đen viền xanh là tài sản của bị cáo, không liên quan gì đến vụ án. Vì vậy, cần trả lại cho bị cáo

[11] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT E:

1. Về tội danh :

Tuyên bố bị cáo **Trần Ngọc A** (tên gọi khác: Tý Hon) phạm tội "***trộm cắp tài sản***".

2. Về hình phạt :

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 38;50 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc A **09** (*chín*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 08 tháng 10 năm 2019.

3. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét

4. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 thanh kim loại có kích thước 6,5cm; 01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp; 01 thanh kim loại có kích thước 7,5cm; 01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp; 01

thanh kim loại hình chữ L; 01 đầu có chiều dài được quấn băng keo, 01 đầu dài 6,5cm; 01 cái kéo bằng kim loại dài 10cm.

Tuyên trả lại cho bị cáo 01 điện thoại hiệu HOTWAV màu đen viền xanh

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001778; Quyển số 0036; Ký hiệu D47/2017 ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài*).

5. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Văn Phú Vinh

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND Thành phố Đồng Xoài;*
- *VKSND tỉnh Bình Phước;*
- *Chi cục THADS Thành phố Đồng Xoài;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;*
- *CA Thành phố Đồng Xoài;*
- *Phòng PV 06 Công an tỉnh BP;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu HS-VP.*